

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 59/2023/HSST

Ngày: 30 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Uyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Hoàng và ông Lê Nghĩa.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa:
Ông Đặng Quốc Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 30/5/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2023 của TAND thành phố Tuy Hòa đối với bị cáo:

Nguyễn H; sinh năm 1981 tại Phú Yên; Giới tính: Nam; ĐKKHKT: Thôn P, xã B thành phố T, tỉnh Phú Yên. Chỗ ở hiện nay: Tổ I, khu phố B, Phường G, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Nghề nghiệp: chạy xe thô; Trình độ văn hóa: 00/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; cha là ông Nguyễn T (chết), mẹ là bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1960; Vợ là Trần Thị T1, sinh năm 1983, Có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án; tiền sự: Không

Hiện nay, bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Lê Văn Đ, sinh năm 1972. Địa chỉ: Thôn C, xã A, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Nguyễn Thanh Q, sinh năm 1984, địa chỉ: Thôn P, xã H, Thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

+ Nguyễn Văn T2, sinh năm 1982, địa chỉ: 8 N, Phường B, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

+ Võ Hữu Nguyên T3, sinh năm 1974, địa chỉ: E C, Phường B, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 08/12/2022, Nguyễn H cùng với Lê Văn Đ, Nguyễn Hữu N, Nguyễn Thanh Q, một người tên ‘Bọt’ và một người tên D (chưa rõ nhân thân, lai lịch) nhậu tại quán ở địa chỉ E C, Phường B, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Sau đó, D và “Bọt” về trước, cả hai đã thanh toán xong đến thời điểm này. H rủ thêm Nguyễn Văn T2 đến nhậu chung.

Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày, Đ gọi tính tiền nhậu hết 555.000 đồng, Đ chia mỗi người trả 160.000 đồng, H trả 75.000 đồng còn T2 đến sau không phải trả tiền. Lúc này, giữa H và Đ xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau vì việc chia tiền không công bằng, bị hại có những lời nói xúc phạm đến bị cáo. Bị cáo H cầm ly thủy tinh trên bàn nhậu ném vào người Đ. Đ đưa tay phải lên đỡ nên ly thủy tinh trúng vào mu bàn tay phải và cẳng tay phải gây thương tích; Đức định cầm ly bia ném lại, chưa kịp ném thì H cầm một ly thủy tinh khác ném trúng tiếp vào mặt Đ gây thương tích. Lúc này, Q và N can ngăn nên H dừng lại, còn Q chở Đ đến bệnh viện đa khoa tỉnh P điều trị thương tích. Hậu quả, Đ bị đa xây xát da vùng mặt, tay, bốn vết thương vùng trán, hai vết thương vùng gò má trái.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 500/2022/TgT ngày 31/12/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh P kết luận tỷ lệ thương tích của Lê Văn Đ là 18% trong đó vết thương vùng trán thái dương trái có 04 sẹo các diện (3,5x0,1)cm, (3x0,1)cm, (1,5x0,1)cm, (1,5x0,1)cm, vùng gò má trái sẹo diện (2,5x0,1)cm, (3,5x0,1)cm, sẹo mặt trước ngoài 1/3 cẳng tay phải đánh giá 01%, sẹo nông mu bàn tay phải đánh giá 01%, vật tác động là vật có cạnh sắc.

Vật chứng, đồ vật đang tạm giữ chờ xử lý: 01 túi nilon màu trắng, bên trong có đựng các mảnh vỡ của ly thủy tinh có quai.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo H đã bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng. Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 50/CT-VKSTH ngày 04/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa truy tố bị cáo Nguyễn H về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

*** Tại phiên tòa:**

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã bồi thường cho bị hại 5.000.000 đồng, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị hại Đ: Không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

- Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng và đề nghị căn cứ điểm đ, khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo H. Đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo H từ 18 tháng đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị HĐXX không xét.

Vật chứng của vụ án đề nghị căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 túi nilong màu trắng, bên trong có đựng các mảnh vỡ của ly thủy tinh có quai là công cụ phạm tội của bị cáo. Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, Kiểm sát viên đã thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tòa án đã triệu tập hợp lệ những người tham gia tố tụng tham gia phiên tòa, nhưng những người làm chứng Nguyễn Văn T2, Võ Hữu N1 Túng vắng mặt, đã có lời khai tại cơ quan điều tra. Xét sự vắng mặt của những người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, HĐXX căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử theo quy định.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể như sau: “Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 08/12/2022 tại quán nhậu ở địa chỉ E C, Phường B, thành phố T, giữa bị cáo H và Đ xảy ra mâu thuẫn, cãi vã nhau, bị hại có những lời nói xúc phạm đến bị cáo nên bị cáo H đã có hành vi dùng ly thủy tinh ném mạnh vào tay, mặt bị hại Đ, ly thủy tinh bị vỡ và gây thương tích ở vùng mặt và tay của bị hại Đ. Kết luận giám định pháp y về

thương tích số 500/2022/TgT ngày 31/12/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh P kết luận tỷ lệ thương tích của Lê Văn Đ là 18%, bị vật có cạnh sắc gây ra.

[4] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng về thời gian, địa điểm phạm tội, vật chứng thu giữ tại hiện trường cũng như kết luận giám định pháp y về thương tích. Ly thủy tinh là vật dụng sử dụng trong đời sống hàng ngày nhưng khi bị vỡ thì trở nên sắc bén, là hung khí nguy hiểm. Bị cáo H khi say xỉn đã không làm chủ được bản thân, thêm lời nói xúc phạm từ phía bị hại dẫn đến bị cáo dùng ly thủy tinh ném mạnh vào mặt bị hại, ly bị vỡ gây ra nhiều thương tích trên mặt của bị hại Đ. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm đ, khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo H là nguy hiểm, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của bị hại. Giữa bị cáo H và bị hại Đ do có mâu thuẫn khi tính tiền ăn nhậu, chỉ vì bị hại có những lời nói xúc phạm đến bị cáo nên bị cáo H đã gây thương tích cho bị hại. Do đó, bị cáo H phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi do mình gây ra.

[6] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường cho bị hại 5.000.000 đồng. Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo bản thân trình độ học vấn không biết chữ nên hiểu biết pháp luật còn rất hạn chế. Do đó xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần thiết áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự trong quá trình xem xét, lượng hình cho bị cáo H.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đ không yêu cầu bị cáo H bồi thường gì thêm nên HĐXX không xét.

[8] Về vật chứng, đồ vật trong vụ án gồm có: 01 túi nilong màu trắng, bên trong có đựng các mảnh vỡ của ly thủy tinh có quai là phương tiện gây án nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm đ, Khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn H (Một) năm 06 (S) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Tịch thu tiêu hủy 01 túi ni lông màu trắng, bên trong có đựng các mảnh vỡ của ly thủy tinh có quai (Theo nội dung Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 05/5/2023 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, buộc bị cáo Nguyễn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND Tp. Tuy Hòa;
- CQCSĐT Tp. Tuy Hòa;
- CQ THAHS Tp. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS Tp. Tuy Hòa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên.
- Lưu AV, HSVA;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Ngọc Uyên